

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/HS-ST

Ngày 29 - 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đàm Thị Tư

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Oanh

Bà Nguyễn Thị Lam

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Dạ Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn P, sinh ngày 26 tháng 10 năm 1985 tại huyện B, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Hoàng Thị V, sinh năm 1963; có vợ là Lý Thị O, sinh năm 1988, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/7/2019 đến ngày 11/7/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

2. Lường Văn K, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1992 tại huyện B, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Bằng G, sinh năm 1960 và bà Vi Thị B, sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/7/2019 đến ngày 11/7/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

3. Đào Văn P, sinh ngày 17 tháng 12 năm 1987 tại huyện B, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:

Việt Nam; con ông Đào Văn B (tên gọi khác Đào Chiến B), sinh năm 1963 và bà Đinh Thị L, sinh năm 1964; có vợ là Sầm Thị D, sinh năm 1986, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2007 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/7/2019 đến ngày 11/7/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Triệu Văn Đ, sinh ngày 09 tháng 8 năm 1987 tại huyện B, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn B, sinh năm 1961 và bà Đào Thị H, sinh năm 1967; có vợ là Hoàng Thị T, sinh năm 1989, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/7/2019 đến ngày 11/7/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Dương Văn P, sinh ngày 09 tháng 6 năm 1997 tại huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T, sinh năm 1972 và bà Triệu Thị T, sinh năm 1975; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/7/2019 đến ngày 11/7/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 23 giờ 00 phút ngày 05/7/2019, tại gia đình Nguyễn Văn P thuộc thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã phát hiện và bắt quả tang các đối tượng: Nguyễn Văn P, sinh năm 1985; Lường Văn K, sinh năm 1992; Đào Văn P, sinh năm 1987; Triệu Văn Đ, sinh năm 1987; Dương Văn P, sinh năm 1997; cùng cư trú tại thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang, đang có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền mặt.

Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc gồm: Tiền mặt là 7.100.000đ (*Bảy triệu một trăm nghìn đồng*) với nhiều mệnh giá khác nhau; 01 quân bạc, 01 bát sứ; 01 đĩa sứ và 01 chiếu cỏi. Tiến hành kiểm tra trên người các đối tượng, đã tạm giữ của Nguyễn Văn P 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng số IMEI 358131/09/308385/6; tạm giữ của Triệu Văn Đ 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen; tạm giữ của Lường Văn K 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, vỏ màu hồng; tạm giữ của Dương Văn P 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone, vỏ ngoài màu trắng bạc, số IMEI 358362069129098; tạm giữ của Đào Văn P 01 điện thoại di động loại bàn phím, nhãn hiệu BUK, vỏ màu đen, số IMEI 980011003402808. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã lập biên bản tạm giữ,

niêm phong vật chứng và đồ vật, tài liệu liên quan để điều tra theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/7/2019 khi Nguyễn Văn P đang ở nhà tại thôn C, xã T, huyện B thì có Đào Văn P, Dương Văn P, Triệu Văn Đ, là những người cùng thôn đến nhà chơi, sau đó bốn người cùng nhau đánh tú lơ khơ chơi vui tại gian nhà tiếp khách của gia đình Nguyễn Văn P. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày thì Lương Văn K, cũng là người của thôn C, xã T, đến chơi. Khi K đến Nguyễn Văn P rủ mọi người chuyển sang đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, được thua bằng tiền, mọi người đồng ý. Sau đó Nguyễn Văn P xuống bếp lấy bát, đĩa. Còn K xuống bếp dùng dao cắt bốn quân vị bằng que đóm (một mặt bôi đen, một mặt để trắng) sau đó lên gian nhà tiếp khách của gia đình Nguyễn Văn P, cả 05 người cùng ngồi vào chiếu cói đã được trải sẵn từ trước để đánh bạc. Các đối tượng bắt đầu đánh bạc từ 22 giờ 30 phút, hình thức đánh bạc là xóc đĩa, Lương Văn K là người cầm cái, trực tiếp xóc đĩa, cá cược với người chơi, các đối tượng quy định bên tay phải của K là bên chặn, bên tay trái K là bên lẻ, Kiểm cho 04 quân vị lên đĩa rồi úp 01 chiếc bát sứ lên rồi dùng tay xóc nhiều lần. Khi người chơi đặt cược tiền xong thì K mở bát, nếu thấy có 4 quân đen, 4 quân trắng hoặc 2 quân trắng 2 quân đen là cửa chặn, còn 3 quân trắng 1 quân đen hoặc 3 quân đen 1 quân trắng là cửa lẻ. Số tiền đánh từng ván do người chơi tự thỏa thuận với nhau, nhưng từ 10.000đ (*Mười nghìn đồng*) đến 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) và số tiền người chơi đặt cửa chặn hoặc cửa lẻ, nếu thắng sẽ được K trả tương ứng với số tiền đã đặt cược, nếu thua thì K được tất cả số tiền người chơi đặt thua. Các đối tượng đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền mặt đến 23 giờ ngày 05/7/2019 thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng, khi bắt quả tang K đã vớt toàn bộ số tiền để trên người ra cạnh giường, còn Nguyễn Văn P cầm 03 quân bạc cho vào mồm nhai nát và nuốt xuống bụng. Ngoài ra các đối tượng còn khai nhận, số tiền dùng đánh bạc của Lương Văn K là hơn 5.800.000 đồng, Nguyễn Văn P hơn 500.000 đồng, Triệu Văn Đ 300.000 đồng, Đào Văn P vay của Đ 200.000 đồng dùng vào việc đánh bạc, còn Dương Văn P là 30.000 đồng.

Ngày 09/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang ra quyết định trưng cầu giám định số 138, trưng cầu Phòng PC09 Công an tỉnh Hà Giang giám định số tiền 7.100.000đ (*Bảy triệu một trăm nghìn đồng*) đã thu giữ tại chiếu bạc trong vụ án là tiền thật hay tiền giả. Tại Kết luận giám định số: 251/KL-PC09 ngày 13/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang đã kết luận: Số tiền Việt Nam gửi giám định là tiền thật (*Có bảng kê mệnh giá tiền và số seri kèm theo*).

Với chứng cứ và hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 45/CT-VKSBQ ngày 26/9/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Nguyễn Văn P, Lương Văn K, Đào Văn P, Triệu Văn Đ và Dương Văn P về tội: Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Văn P, Lương Văn K, Đào Văn P, Triệu Văn Đ và Dương Văn P về tội "Đánh bạc".

* Về hình phạt đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, các Điều 36, 17, 50 và Điều 58, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; bị cáo Lương Văn K từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; bị cáo Triệu Văn Đ từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ và Dương Văn P từ 07 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian bị tạm giữ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các Điều 36, 17, 50 và Điều 58, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Đào Văn P từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian bị tạm giữ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú nhận được Bản án và Quyết định thi hành án. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trường hợp người chấp hành án đi khỏi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 75 của Luật Thi hành án hình sự. Do các bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, đề nghị miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 và khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

* Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 7.100.000đ (*Bảy triệu một trăm nghìn đồng*).

- Tịch thu, tiêu hủy vật chứng gồm: 01 (*một*) bát bằng sứ màu trắng, có hoa văn, bát cũ đã qua sử dụng; 01 (*một*) đĩa bằng sứ màu trắng, có hoa văn, đĩa cũ đã qua sử dụng, 01 (*một*) quân bạc bằng tre, quân bạc có một mặt màu đen một mặt màu trắng; 01 (*một*) chiếu cói, có hoa văn, chiếu cói cũ đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu tiền số 03548 ngày 15 tháng 10 năm 2019, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang.

Tại phiên tòa, các bị cáo nhất trí với điều luật áp dụng, tội danh và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội và đề nghị miễn khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra và phù hợp với nhau, đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 05/7/2019, vật chứng thu giữ; biên bản kiểm tra người và tạm giữ đồ vật, tài liệu, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; quyết định trưng cầu giám định và Kết luận giám định số: 251/KL-PC09 ngày 13/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, phù hợp về thời gian, địa điểm và các thành phần tham gia, đã có đủ cơ sở xác định: Với đồng cơ mục đích vụ lợi, trong khoảng thời gian từ 22 giờ đến 23 giờ ngày 05/7/2019 tại gia đình Nguyễn Văn P thuộc Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang, các bị cáo Nguyễn Văn P, Lường Văn K, Đào Văn P, Triệu Văn Đ và Dương Văn P đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa với số tiền thu giữ tại chiếu bạc khi bắt quả tang là 7.100.000đ (*Bảy triệu một trăm nghìn đồng*), nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân đã truy tố là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, vai trò hành vi phạm tội của các bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra thuộc tội phạm ít nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức về hành vi, nhưng vì mục đích vụ lợi nên đã cố ý phạm tội. Do vậy, cần xử lý các bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội không có tổ chức, chỉ là đồng phạm giản đơn. Xét tính chất, mức độ, vai trò nhân thân và số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn P là người khởi xướng việc đánh bạc, đồng thời là người chuẩn bị công cụ bát, đĩa để thực hiện hành vi phạm tội, số tiền bị cáo sử dụng vào đánh bạc trong vụ án này là hơn 500.000đ, nên bị cáo là người có vai trò thứ nhất; Bị cáo Lường Văn K là người cất quân bạc và đồng thời là người xóc cái và trực tiếp trả tiền cá cược thắng thua với những người chơi khác, số tiền bị cáo sử dụng vào đánh bạc là 5.800.000đ (*Năm triệu tám trăm nghìn đồng*) nên bị cáo là người có vai trò thứ hai; các bị cáo còn lại đều tham gia đánh bạc một cách tích cực số tiền sử dụng vào đánh bạc của Triệu Văn Đ là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), Đào Văn P là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*), Dương Văn P là 30.000đ (*Ba mươi nghìn đồng*), nên có vai trò ngang nhau.

Xét thấy, các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng, nhưng các bị cáo Nguyễn Văn P, Lương Văn K, Triệu Văn Đ và Dương Văn P có các tình tiết giảm nhẹ đó là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo đều được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Đào Văn P năm 2007 bị kết án 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong vụ án này bị cáo chỉ được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Lương Văn K còn có người thân được Nhà nước Việt Nam tặng thưởng Huân chương chiến thắng hạng nhì và Huân chương kháng chiến hạng ba, các bị cáo Nguyễn Văn P, Đào Văn P, Triệu Văn Đ và Dương Văn P đều có người thân trực tiếp tham gia dân công hỏa tuyến kháng chiến chống mỹ, chiến tranh bảo vệ tổ quốc làm nhiệm vụ quốc tế nên đều được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Văn P, Lương Văn K, Triệu Văn Đ và Dương Văn P đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này ra các bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng loại hình phạt cải tạo không giam giữ như Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa đối với các bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét vai trò, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của từng bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ để áp dụng mức hình phạt đối với mỗi bị cáo, đồng thời các bị cáo còn được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/7/2019 đến ngày 11/7/2019. Ngoài ra, xét thấy các bị cáo đều làm ruộng, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định, nên miễn khấu trừ thu nhập theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo đều làm ruộng, hoàn cảnh khó khăn và không có thu nhập ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

* Đối với những vật chứng đã tạm giữ gồm 05 chiếc điện thoại di động của các bị cáo, Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 58/QĐ ngày 11/8/2019 trả lại cho các bị cáo, tại phiên tòa các bị cáo không đề nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về vật chứng thu giữ của vụ án:

Đối với số tiền 7.100.000đ (*Bảy triệu một trăm nghìn đồng*) là tiền các bị cáo đã sử dụng vào đánh bạc, nên cần tịch thu, để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với những đồ vật còn lại gồm 01 (một) bát bằng sứ màu trắng, có hoa văn, bát cũ đã qua sử dụng; 01 (một) đĩa bằng sứ màu trắng, có hoa văn, đĩa cũ đã qua sử dụng, 01 (một) quân bạc bằng tre, quân bạc có một mặt màu đen một mặt màu trắng; 01 (một) chiếu cói, có hoa văn, chiếu cói cũ đã qua sử dụng, là công cụ phạm tội không có giá trị và không sử dụng được cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 3, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, các Điều 36, 17, 50 và Điều 58, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật tố Tụng hình sự; Điều 3, Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn P, Lường Văn K, Đào Văn P, Triệu Văn Đ và Dương Văn P phạm tội “Đánh bạc”.

2. Hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 06/7/2019 đến ngày 11/7/2019 là 06 ngày, quy đổi 1 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ là 18 ngày, bị cáo phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại là 01 (một) năm 02 (hai) tháng 12 (mười hai) ngày.

- Xử phạt các bị cáo Lường Văn K, Đào Văn P mỗi bị cáo 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Các bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 06/7/2019 đến ngày 11/7/2019 là 06 ngày, quy đổi 1 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ là 18 ngày, mỗi bị cáo phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại là 11 (mười một) tháng 12 (mười hai) ngày.

- Xử phạt bị cáo Triệu Văn Đ 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 06/7/2019 đến ngày 11/7/2019 là 06 ngày, quy đổi 1 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ là 18 ngày, bị cáo phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại là 08 (tám) tháng 12 (mười hai) ngày.

- Xử phạt bị cáo Dương Văn P 07 (bảy) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 06/7/2019 đến ngày 11/7/2019 là 06 ngày, quy đổi 1 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ là 18 ngày, bị cáo phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại là 06 (sáu) tháng 12 (mười hai) ngày.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tiên Kiêu, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

nhận được Bản án và Quyết định thi hành án. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trường hợp người chấp hành án đi khỏi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 75 của Luật Thi hành án hình sự.

- Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Nguyễn Văn P, Lường Văn K, Đào Văn P, Triệu Văn Đ và Dương Văn P .

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.100.000đ (*Bảy triệu một trăm nghìn đồng*).

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (*một*) bát bằng sứ màu trắng, có hoa văn, bát cũ đã qua sử dụng; 01 (*một*) đĩa bằng sứ màu trắng, có hoa văn, đĩa cũ đã qua sử dụng, 01 (*một*) quần bạc bằng tre, quần bạc có một mặt màu đen một mặt màu trắng; 01 (*một*) chiếu cói, có hoa văn, chiếu cói cũ đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu tiền số 03548 ngày 15 tháng 10 năm 2019, giữa Công an huyện Bắc Quang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn P, Lường Văn K, Đào Văn P, Triệu Văn Đ và Dương Văn P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang (02 bản);
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- UBND xã T, huyện B
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đàm Thị Tư

